

Tournoi satellite fleuret masculin

Amsterdam 2016-09-24 S F M

Pool 1

Referee: VOGEL Bodo (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	HAGEN Timon	NED		V5	4	1	2	4	V5	0.33	21	25	-4
2	BOROCZ Andras	HUN	2		2	0	3	V5	4	0.17	16	29	-13
3	MINUTO Martino	TUR	V5	V5		V5	3	V5	V5	0.83	28	14	+14
4	ROHLFS Matthijs	NED	V5	V5	2		3	V5	1	0.5	21	17	+4
5	FRUHAUF Benjamin	HUN	V5	V5	V5	V5		V5	2	0.83	27	19	+8
6	VAN GIJSEL Sander	BEL	V5	4	0	1	3		1	0.17	14	29	-15
7	COOK Keith	GBR	3	V5	1	V5	V5	V5		0.67	24	18	+6

Pool 2

Referee: OOSTERBOSCH Thibault (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SAGHY Ervin	HUN		3	1	1	1	V5	2	0.17	13	28	-15
2	SPLIT Olivier	NED	V5		V5	0	2	V5	V5	0.67	22	18	+4
3	LAURIA Lorenz	ITA	V5	2		2	2	V5	4	0.33	20	21	-1
4	DOSA Daniel	HUN	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	8	+22
5	GIACON Daniel	NED	V5	V5	V5	3		V5	V5	0.83	28	14	+14
6	MORRIS Richard	GBR	3	1	0	1	2		V5	0.17	12	27	-15
7	GORDON-SAND Spencer	USA	V5	2	V5	1	2	2		0.33	17	26	-9

Pool 3

Referee: ANGAD-GAUR Indra (NED)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ZOONS Axel	NED		3	3	V5	2	1	3	0.17	17	26	-9
2	FINCH Samuel Marc Leonard	GBR	V5		V5	V5	V5	V5	4	0.83	29	16	+13
3	BALOGH Boldizsar	HUN	V5	2		V5	4	V5	2	0.5	23	22	+1
4	VAN HEUVEN VAN STAERELING Irving	NED	1	1	2		0	1	0	0	5	30	-25
5	MOLLARD Christopher	GBR	V5	2	V5	V5		V5	0	0.67	22	18	+4
6	KRASNOV Petr	RUS	V5	3	2	V5	2		1	0.33	18	22	-4
7	KAHL Alexander	GER	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	10	+20

Pool 4

Referee: SCHIFFERS Alexander (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SIMON Kristof	HUN		V5	1	0	V5	V5	1	0.5	17	20	-3
2	BOSMAN Niels	NED	2		0	0	V5	3	0	0.17	10	28	-18
3	CUSACK Brendan Francis	IRL	V5	V5		3	V5	2	V5	0.67	25	15	+10
4	VIZLER Adam	HUN	V5	V5	V5		V5	V5	2	0.83	27	13	+14
5	NEWALSING Resham	NED	0	3	0	2		1	1	0	7	30	-23
6	ABIDOGUN Kola	GBR	3	V5	V5	3	V5		3	0.5	24	21	+3
7	TETERIS Lukas	LAT	V5	V5	4	V5	V5	V5		0.83	29	12	+17

Pool 5

Referee: OOSTERBOSCH Thibault (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BENCZE Attila	HUN		V5	V5	V5	V5	3	4	0.67	27	18	+9
2	PROMMEL Wouter	NED	0		2	0	V5	2	2	0.17	11	26	-15
3	PEGGS Ben	GBR	3	V5		V5	V5	V5	4	0.67	27	16	+11
4	LISZKAI Tamas	HUN	4	V5	3		V5	V5	4	0.5	26	17	+9
5	VAN HESTEREN Lucas	NED	1	1	0	0		0	0	0	2	30	-28
6	SORENSEN Julius	DEN	V5	V5	1	2	V5		4	0.5	22	20	+2
7	NAVAS Miguel	BEL	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	18	+12

Pool 6

Referee: ANGAD-GAUR Indra (NED)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	HARI Mate	HUN		3	4	1	V5	2	2	0.17	17	26	-9
2	STOCKMANN Paul	NED	V5		0	3	V5	2	V5	0.5	20	24	-4
3	WANG Chun Jui	TPE	V5	V5		V5	2	0	V5	0.67	22	21	+1
4	GATAI Robert	HUN	V5	V5	3		4	V5	V5	0.67	27	14	+13
5	YUNO Elisha	NED	1	4	V5	V5		3	4	0.33	22	26	-4
6	SERVELLO Augusto Antonio	ARG	V5	V5	V5	0	V5		1	0.67	21	17	+4
7	STANDEN David	GBR	V5	2	4	0	V5	V5		0.5	21	22	-1

Pool 7

Referee: HEJRSKOV Mads-Vetli (DEN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	JANS KOHNEKE Teun	NED		3	V3	V5	3	4	0.4	18	18	0
2	DE WAAL Dieter	NED	V5		0	3	0	2	0.2	10	23	-13
3	SZEREMI Andras	HUN	2	V5		V5	V5	V5	0.8	22	8	+14
4	CHANG Tung-Meng	TPE	1	V5	1		1	1	0.2	9	23	-14
5	KLEIN Felix	GER	V5	V5	2	V5		V5	0.8	22	12	+10
6	BILLING Matthew	GBR	V5	V5	2	V5	3		0.6	20	17	+3

Pool 8

Referee: OOSTERBOSCH Thibault (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DUALEH Quincy	NED		V5	V5	2	V5	2	0.6	19	14	+5
2	OLIE Joep	NED	0		3	0	2	0	0	5	25	-20
3	SHARMAN Conor	GBR	2	V5		2	V5	V5	0.6	19	18	+1
4	NAGLE Christopher	CYP	V5	V5	V5		V5	V5	1	25	7	+18
5	BERNAT Mate	HUN	2	V5	3	3		V5	0.4	18	21	-3
6	PFANN Florens	GER	V5	V5	2	0	4		0.4	16	17	-1

Pool 9

Referee: HAZELWOOD Daniel (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	TULEN Tristan	NED		V5	V5	4	V5	4	0.6	23	16	+7
2	MULDER Hans	NED	0		0	2	3	0	0	5	25	-20
3	OSTACCHINI Glen	GBR	4	V5		V5	V5	4	0.6	23	16	+7
4	MESZAROS Tamas	HUN	V5	V5	2		V5	3	0.6	20	16	+4
5	FRERES Hugo	BEL	2	V5	4	0		V5	0.4	16	21	-5
6	PERELMANN Mark	ISR	V5	V5	V5	V5	3		0.8	23	16	+7

Pool 10

Referee: DE WIT Kevin (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	JACQUES Nathan	NED		V5	0	0	V5	2	0.4	12	18	-6
2	NONHEBEL Floris	NED	1		4	2	V5	2	0.2	14	20	-6
3	LECOQ Hans Joachim	BEL	V5	V5		V5	V5	3	0.8	23	13	+10
4	LIM Alex	CAN	V5	V5	1		V5	V5	0.8	21	12	+9
5	GILLMAN John	GBR	2	0	3	1		0	0	6	25	-19
6	BELLOVICZ Gabor	HUN	V5	V5	V5	4	V5		0.8	24	12	+12

Pool 11

Referee: KISS Tibor (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KOUWENBERG Boy	NED		0	0	1	0	2	0	0	3	30	-27
2	CRNJAK Tom	BEL	V5		V5	2	1	V5	4	0.5	22	15	+7
3	KALI Andras	HUN	V5	0		2	V5	V5	V5	0.67	22	18	+4
4	VAN EGMOND Dirk Jan	NED	V5	V5	V5		4	V5	V5	0.83	29	13	+16
5	CAMPAGNA Massimiliano	ITA	V5	V5	3	V5		V5	2	0.67	25	15	+10
6	ALDERMAN Shaun Rogers	GBR	V5	0	1	1	0		2	0.17	9	27	-18
7	ALEXANDER David	IRL	V5	V5	4	2	V5	V5		0.67	26	18	+8

Pool 12

Referee: SZELEI Istvan (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	JOEMRATI Ashwan	NED		V5	1	1	3	3	0	0.17	13	27	-14
2	WOLFSON Boris	ISR	2		1	2	1	3	3	0	12	30	-18
3	WOOLLEY Aidan	GBR	V5	V5		1	3	V5	1	0.5	20	20	0
4	DE JONG Olivier	NED	V5	V5	V5		2	V5	2	0.67	24	17	+7
5	GULER Baris	TUR	V5	V5	V5	V5		V5	4	0.83	29	15	+14
6	DARABOS Vince	HUN	V5	V5	3	3	1		2	0.33	19	26	-7
7	CASTIGLIONI Alberto	ITA	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	12	+18

Pool 13

Referee: GRUNDY Sean (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WEBER Daan	NED		4	1	V5	V5	V5	2	0.5	22	22	0
2	TAPONEN Oskari	FIN	V5		2	3	V5	0	0	0.33	15	26	-11
3	MATYAS Balint	HUN	V5	V5		V5	V5	V5	V5	1	30	14	+16
4	DE RUITER Job	NED	4	V5	2		V5	V5	V5	0.67	26	18	+8
5	SCHMIDT Jan Hendrik	GER	0	2	3	0		0	1	0	6	30	-24
6	FINCH Aureliano P	GBR	3	V5	3	2	V5		4	0.33	22	20	+2
7	TIMMERMANS Nathan	BEL	V5	V5	3	3	V5	V5		0.67	26	17	+9

Pool 14

Referee: LENNON Christopher (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ZOONS Edo	NED		V5	V5	V5	2	0	V5	0.67	22	19	+3
2	NAGLE Conor	IRL	2		V5	V5	1	4	3	0.33	20	20	0
3	BROUGHAM Samuel	GBR	4	0		V5	V5	4	V5	0.5	23	23	0
4	BARIS Benli	NED	1	0	3		1	0	2	0	7	30	-23
5	DOERR Georg	GER	V5	V5	2	V5		V5	V5	0.83	27	14	+13
6	VALICSEK Peter	HUN	V5	V5	V5	V5	2		1	0.67	23	18	+5
7	DEL MACCHIA Michele	ITA	2	V5	3	V5	3	V5		0.5	23	21	+2

Pool 15

Referee: DE WIT Kevin (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FENS Julian	NED		3	V5	V5	0	1	V5	0.5	19	21	-2
2	NEMETH Gabor	HUN	V5		V5	4	V5	3	V5	0.67	27	20	+7
3	ROBINSON Daniel	GBR	1	3		V5	V5	V5	V5	0.67	24	24	0
4	MONDT Bas	NED	2	V5	2		2	4	4	0.17	19	29	-10
5	PIETSCH Lewis	GER	V5	0	4	V5		3	1	0.33	18	22	-4
6	RIZELL Josef	SWE	V5	V5	4	V5	V5		V4	0.83	28	19	+9
7	BECK Alexander Tiu	THA	3	4	4	V5	V5	3		0.33	24	24	0

Pool 16

Referee: SPEAKMAN Adrian (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	NAVAS Timothy	BEL		V5	4	V5	V5	2	0.6	21	18	+3
2	ANDERSON Jonah	NED	0		2	0	0	1	0	3	25	-22
3	BIRD Harry	GBR	V5	V5		1	V5	V5	0.8	21	15	+6
4	GUNES Fatih	TUR	4	V5	V4		1	1	0.4	15	16	-1
5	BAKO Tamas	HUN	4	V5	1	V5		V5	0.6	20	14	+6
6	BERTOLAZZI Alessandro	ITA	V5	V5	4	V5	3		0.6	22	14	+8